

Số: /TTr-TNMT

Yên Thế, ngày tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám (đợt 3)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2020 ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 518/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Yên Thế;

Căn cứ quyết định số 604 /QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám;

Căn cứ Công văn số 1250 /SNN-KHTC ngày 29/6/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 1374/SXD-KT&VLXD ngày 30/6/2022 của Sở Xây dựng về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ ngày 01/7/2022;

Căn cứ Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị kết hợp tái định cư khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám;

Căn cứ Tờ trình của Trung tâm phát triển QĐ&TTGT, XD, MT huyện số 925/TTr-TTPTQĐ ngày 18/11/2022;

Căn cứ Biên bản thẩm định hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng ngày 05/12/2022;

Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND huyện Yên Thế phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Khu đô thị kết hợp tái định cư Khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám (đợt 3), với nội dung cụ thể sau:

I. Tổng diện tích đất thu hồi chuyển mục đích sử dụng: 5.398,5m² (*Năm nghìn ba trăm chín mươi tám phẩy năm mét vuông*) đất của 10 hộ gia đình, cá nhân tại tổ dân phố Ba Ba, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (thu hồi trong chỉ giới 5.343,6m², thu hồi ngoài chỉ giới 54,9m²), trong đó:

- Đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 4.915,1m².
- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 483,4m².

* Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án Khu đô thị kết hợp tái định cư Khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám (thu hồi đất theo quy định tại điểm d, khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai).

II. Địa điểm: Tổ dân phố Ba Ba, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế.

III. Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Tổng giá trị phương án (1+2+3+4): 1.461.604.640 đồng (Bằng chữ: *Một tỉ bốn trăm sáu mươi một triệu sáu trăm linh tư nghìn sáu trăm bốn mươi đồng*), trong đó:

1. Kinh phí bồi thường về đất: 274.921.200 đồng, gồm:
 - Bồi thường đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 4.915,1m² x 52.000 đồng/m² = 255.585.200 đồng.
 - Bồi thường đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 483,4m² x 40.000 đồng/m² = 19.336.000 đồng.
2. Kinh phí bồi thường hoa màu, tài sản trên đất: 53.494.840 đồng.
3. Các khoản hỗ trợ: 917.248.600 đồng, gồm:

- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất: $5.398,5\text{m}^2 \times 10.000 \text{ đồng/m}^2 = 53.985.000 \text{ đồng}$.
- Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 824.763.600 đồng.
- + Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đất chuyên trồng lúa nước (LUC): $4.915,1\text{m}^2 \times 156.000 \text{ đồng/m}^2 = 766.755.600 \text{ đồng}$.
- + Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đất nuôi trồng thủy sản (NTS): $483,4\text{m}^2 \times 120.000 \text{ đồng/m}^2 = 58.008.000 \text{ đồng}$.
- Hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề: 11 lao động \times 3.500.000 đồng/lao động = 38.500.000 đồng.

4. Hỗ trợ kinh phí bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng): $5.398,5\text{m}^2 \times 40.000 \text{ đồng/m}^2 = 215.940.000 \text{ đồng}$

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ đính kèm)

Đề nghị UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TP, các PTP TNMT;
- Lưu: VT, HS.

TRƯỞNG PHÒNG

Dương Đoàn Thanh